

Số: 96/2024/QĐST - HNGĐ

Na Hang, ngày 29 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2024/TLST - HNGĐ, ngày 11/10/2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Thị D (Trương Thị Tr), sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm C, xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn*: Ông Lý Văn N, sinh năm 1977; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm C, xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Nơi tạm trú: Thôn S, xã P, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTWQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Trương Thị D (Trương Thị Tr) và bị đơn ông Lý Văn N (*Giấy chứng nhận kết hôn, ngày 14/4/2001 tại UBND xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự xác định quá trình chung sống có 03 con chung là Lý Văn H1, sinh năm 1995; Lý Văn H2, sinh năm 1997 và Lý Thị X, sinh năm 2001. Hiện tại các con chung của các đương sự đều đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển đầy đủ về tâm thần, thể chất, có đủ khả năng lao động để tự nuôi sống bản thân do đó không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Nguyên đơn bà Trương Thị D tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000872, ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho bà Trương Thị D số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Bị đơn ông Lý Văn N không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- UBND xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Hữu San**